

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân
của người đứng đầu cấp ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị “*về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*”;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐ/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về “*chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy*”;
- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư “*về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy*”;
- Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13;
- Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh khóa XV, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1718-QĐ/TU, ngày 23/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “ban hành Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy”.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính TW, Ban Dân vận TW (để b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội,
- Các ban cán sự đảng; đảng đoàn; huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh,
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố,
- Các đồng chí bí thư cấp ủy trực thuộc,
- Lưu Ban NCTU, VPTU, TH8.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Ký

QUY CHẾ
tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1217 - QĐ/TU ngày 12/10/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh)

Mục I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định hoạt động tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy; trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh; cấp ủy và chính quyền cấp huyện, cấp xã; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan đến công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

Điều 2. Nguyên tắc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy

Người đứng đầu cấp ủy thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy phải bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Mục II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI
TRỰC TIẾP VỚI DÂN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY

Điều 3. Việc tiếp dân định kỳ của người đứng đầu cấp ủy

1. Thời gian, địa điểm tiếp dân định kỳ

Thực hiện theo Điều 3 Quy định số 1216-QĐ/TU, ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị “về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”.

- Buổi sáng: Từ 8h00 đến 11h30
- Buổi chiều: Từ 13h30 đến 16h30

2. Thành phần tiếp dân định kỳ:

a) Người đứng đầu cấp ủy: Chủ trì tiếp dân.

b) Tham gia tiếp dân định kỳ cùng người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện gồm: Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, hội đồng tiếp công dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Tùy tình hình cụ thể, người đứng đầu cấp ủy yêu cầu các thành phần có liên quan khác tham gia tiếp dân.

Thành phần tham gia tiếp dân định kỳ cùng người đứng đầu cấp ủy cấp xã do cấp ủy phân công, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Phạm vi tiếp dân định kỳ của người đứng đầu cấp ủy gồm:

a) Những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, nhất là những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

b) Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo khác, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự, đã được chính quyền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền, nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

4. Quy trình đăng ký, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân:

a) Công dân đến làm thủ tục đăng ký tiếp dân tại phòng đón tiếp công dân của Trụ sở Tiếp công dân. Việc đăng ký có thể tiến hành trước hoặc trong ngày tiếp dân định kỳ của người đứng đầu cấp ủy.

b) Trên cơ sở đơn của công dân, cơ quan chủ trì tham mưu tiếp dân (quy định tại Điều 8 Quy định số 1216-QĐ/TU, ngày 12/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan phân loại, tổng hợp danh sách, báo cáo, đề xuất người đứng đầu cấp ủy tiếp dân theo thứ tự ưu tiên, trước hết là các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của người đứng đầu cấp ủy; các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật của cán bộ, đảng viên; các trường hợp khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự, đã được chính quyền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền nhưng người dân vẫn chưa đồng tình; các trường hợp thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy...

c) Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp lựa chọn các vụ việc; cơ quan chủ trì tham mưu tiếp dân phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, nội dung báo cáo và đề xuất hướng xử lý, trả lời đối với từng trường hợp.

d) Người đứng đầu cấp ủy xem xét nội dung công dân đăng ký, nội dung đề

xuất của cơ quan tham mưu, quyết định việc tiếp dân và xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo nguyên tắc:

- Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết, chỉ đạo giải quyết của người đứng đầu cấp ủy, có nội dung xác đáng, căn cứ rõ ràng, cụ thể thì người đứng đầu cấp ủy tiếp nhận, xem xét, giải quyết kịp thời hoặc chỉ đạo giải quyết dứt điểm ngay. Trường hợp phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết, chỉ đạo giải quyết của người đứng đầu cấp ủy nhưng nội dung không rõ ràng, thông tin, tài liệu chưa đầy đủ, chưa có cơ sở giải quyết, hoặc nội dung phức tạp thì tiếp nhận, chỉ đạo giao nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kiểm tra, xác minh để giải quyết hoặc chỉ đạo giải quyết kịp thời, có lộ trình dứt điểm.

- Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì tiếp nhận, xử lý, giải quyết những nội dung thuộc thẩm quyền; hướng dẫn tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến cơ quan, người có thẩm quyền để được giải quyết hoặc có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết những nội dung liên quan khác, báo cáo kết quả với người đứng đầu cấp ủy và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

- Đối với các trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Điều 4. Việc tiếp dân đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy

1. Người đứng đầu cấp ủy tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân trong các trường hợp sau:

a) Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

b) Vụ việc tiềm ẩn nguy cơ gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn, xã hội.

c) Có nhiều người dân đề nghị đối thoại và người đứng đầu cấp ủy xét thấy cần thiết phải tổ chức đối thoại.

2. Thời gian, địa điểm tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân: Do người đứng đầu cấp ủy quyết định đối với từng trường hợp cụ thể.

3. Thành phần tham gia giúp việc các cuộc tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy gồm:

a) Các thành phần như tiếp dân định kỳ;

b) Người đứng đầu cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp và các thành phần liên quan khác ở nơi có vụ việc.

c) Đại diện lãnh đạo các cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc của dân và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân liên quan đến vụ việc.

d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội có liên quan tới vụ việc.

Mục III

QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP THAM MƯU GIÚP NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP VỚI DÂN

Điều 5. Cơ quan chủ trì tham mưu tiếp dân được quy định tại Điều 8 Quy định số 1216-QĐ/TU ngày 12/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, có trách nhiệm:

1. Phối hợp với ủy ban nhân dân cùng cấp, các địa phương, đơn vị có vụ việc và các cơ quan liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và các nội dung tham mưu giúp người đứng đầu cấp ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân; tổ chức chặt chẽ, có hệ thống, khoa học việc tiếp nhận, xử lý thông tin, đề xuất, báo cáo, tham mưu, tổng hợp các nội dung phát sinh trong quá trình tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy. Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được thường trực cấp ủy giao.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định Thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy trong buổi tiếp dân định kỳ hằng tháng, đột xuất và các cuộc đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy; phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông báo kết luận của người đứng đầu cấp ủy.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu việc bố trí địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ việc tiếp dân định kỳ, đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

4. Phối hợp với lực lượng Công an tham mưu công tác bảo đảm an ninh trật tự trong các ngày tiếp dân định kỳ, đột xuất và các cuộc đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân thuộc phạm vi trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy để tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của người đứng đầu cấp ủy để báo cáo theo quy định.

Điều 6. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công đồng chí lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phụ trách chỉ đạo công tác xử lý và giám sát việc giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, tham gia tiếp công dân định kỳ cùng người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh; tiếp công dân đột xuất khi có vụ việc liên quan đến thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, thực hiện trách nhiệm tiếp công dân theo quy định.

2. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung và các điều kiện phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp công dân theo quy định; theo dõi, đôn đốc, tham mưu giám sát việc xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân của người đứng đầu cấp ủy khi được phân công.

Điều 7. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ủy ban nhân dân các cấp

1. Phân công đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tham gia các cuộc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy; chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ, tài liệu về các nội dung vụ việc và đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện các kết luận chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy (đối với cấp tỉnh), văn phòng cấp ủy (đối với cấp huyện) và các cơ quan có liên quan chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, nội dung các vụ việc phục vụ việc tiếp dân định kỳ và đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy; xây dựng dự thảo Thông báo ý kiến kết luận chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy trong buổi tiếp dân định kỳ hằng tháng, đột xuất và các cuộc đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

3. Chỉ đạo Công an cùng cấp có phương án đảm bảo tuyệt đối an toàn, đảm bảo an ninh trật tự và kịp thời xử lý, giải quyết các tình huống phức tạp phát sinh tại trụ sở tiếp công dân, trụ sở cấp ủy, chính quyền các cấp; xử lý những người có hành vi gây rối trật tự công cộng, vi phạm nội quy, quy chế tiếp dân, vi phạm pháp luật theo quy định.

4. Báo cáo kịp thời với người đứng đầu cấp ủy những vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài gây mất an ninh trật tự đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhưng vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo.

Điều 8. Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo công an các cấp

1. Phân công lực lượng nắm tình hình đảm bảo an ninh trật tự trong các ngày tiếp dân định kỳ, đột xuất và các cuộc đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

2. Xây dựng và triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ cần thiết để bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Có biện pháp xử lý kịp thời những người vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy tiếp dân, gây rối trật tự, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tính mạng của cán bộ, công chức, người thực hiện công tác tiếp công dân, xâm phạm tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân.

Điều 9. Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp

1. Phối hợp với cơ quan chủ trì tham mưu tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy tiếp dân định kỳ, đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân khi có vụ việc liên quan đến

chức năng, nhiệm vụ của mình; phối hợp với cơ quan chủ trì tham mưu chuẩn bị nội dung, đơn đốc, theo dõi việc thực hiện các kết luận chỉ đạo của người đứng đầu cấp ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Ban tuyên giáo cấp ủy tham mưu chỉ đạo tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội về hoạt động tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy; kết quả xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của người đứng đầu cấp ủy.

Điều 10. Ban tiếp công dân cấp tỉnh, cấp huyện

1. Trao đổi kịp thời với cấp ủy, chính quyền các địa phương có vụ việc và cơ quan, đơn vị có liên quan về các thông tin phục vụ việc tiếp dân, đối thoại với dân của người đứng đầu cấp ủy.

2. Thông báo, niêm yết công khai việc tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

3. Bảo đảm các điều kiện vật chất, kỹ thuật thuận lợi cho việc tiếp dân định kỳ, đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

Mục IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Chế độ giao ban

Định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc các trường hợp đột xuất khác, cơ quan chủ trì tham mưu tiếp dân giao ban với văn phòng ủy ban nhân dân, thanh tra, ban tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan để kịp thời trao đổi thông tin, tình hình về công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; đơn đốc giải quyết những đơn thư do cấp ủy chuyển đến; hướng dẫn công dân hoặc xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy.

Điều 12. Chế độ bồi dưỡng và kinh phí phục vụ công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy

1. Kinh phí phục vụ công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy được bố trí trong nguồn ngân sách cấp cho hoạt động của cấp ủy, ban tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Chế độ bồi dưỡng của cán bộ, công chức làm nhiệm vụ phục vụ hoạt động tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các huyện, thị, thành ủy; các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy các cấp; các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Thực hiện việc công khai Quy chế này qua phương tiện thông tin truyền thông, niêm yết tại trụ sở

các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tiếp công dân để người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được biết và thực hiện.

Trên cơ sở Quy chế này, yêu cầu đồng chí bí thư cấp ủy cấp huyện, bí thư cấp ủy cấp xã tổ chức thực hiện, đảm bảo nghiêm túc, phù hợp với đặc điểm và tổ chức bộ máy của địa phương.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không phù hợp, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh cùng các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời nghiên cứu, xem xét, tổng hợp báo cáo trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
